TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2020/HS-ST Ngày 08-6-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Ngô Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Văn phòng khu phố B, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh năm 1992, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp V, xã Z, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú hiện nay: Khu phố S, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N1 và bà Nguyễn Thị T3; có vợ Nguyễn Ngọc H và 01 con; tiền án: Không có, tiền sự: Tại Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 07-01-2020 của Công an xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng (này là Công an phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh, xử phạt Võ Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi vi phạm "Sử dụng trái phép chất ma túy", (đã nộp phạt); bị bắt tạm giữ ngày 21-01-2020, tạm giam ngày 30-01-2020 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Phạm Hoàng T1, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp K, xã K1, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Trần Hữu N, sinh năm 1997; địa chỉ: Khu phố TL, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Mai Văn T2, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố S, phường A, thị xã TB,

tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Huỳnh Trúc S, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố S, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Phạm Văn Đông, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu phố S, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 21-01-2020, T đến khu vực khu phố AB, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 900.000 đồng; sau đó, T đem về phòng trọ sử dụng một ít, phần còn lại T chia thành 03 bịch nhỏ cất giấu trên người. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 500.000 đồng thì T đồng ý và hẹn N đến phòng số 04, nhà trọ "Huỳnh Sơn" để giao nhận. Sau đó, T điều khiển xe môtô biển số 83P3-549.93 đem 03 bịch chất ma túy cất giấu sẵn trên người đến địa điểm đã hẹn thì gặp N và Mai Văn T2 đang xăm hình lên cơ thể cho Đặng Văn D; T lấy 01 bịch chất ma túy bán cho N và nhận số tiền 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra trong ví tại túi quần sau bên phải của D, Công an phát hiện và thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt và một số vật chứng khác có liên quan.

Ngoài ra, vào các ngày 16 và ngày 20-01-2020, T còn bán trái phép chất ma túy cho N được 02 lần, mỗi lần bán 01 bịch với số tiền 500.000 đồng. Lời khai của T phù hợp với lời khai của N.

Kết luận giám định số 116/KL-KTHS ngày 25-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh:

- Tinh thể trong suốt ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0923 gam.

- Tinh thể trong suốt ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4120 gam.

Trong quá trình điều tra, Võ Văn T đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện khai ra những lần phạm tội khác.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Văn T, Trần Hữu N, Công an thị xã Trảng Bàng đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Đặng Văn D có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Công an thị xã Trảng Bàng đã ra Quyết định tách vụ án ra để xử lý D trong một vụ án khác; đối với Mai Văn T2 không biết T phạm tội nên không đề cập xử lý.

Riêng người đàn ông khoảng 35 tuổi mà T khai có bán chất ma túy cho T, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Qua xác minh, Võ Văn T không có tài sản.

Tại Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSTrB ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn T mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Từ ngày 16-01-2020 đến ngày 21-01-2020, Võ Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Hữu N được 03 lần với số tiền mỗi lần là 500.000 đồng. Riêng ngày 21-01-2020, T mang theo 0,5043 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, T bán cho N 0,0923 gam Methamphetamine tại phòng số 4, nhà trọ "Huỳnh Sơn" thuộc khu phố S, phường A, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Võ Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên Võ Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên".

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là chất kích thích có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác làm tổn hại cho đời sống xã hội. Tuy nhiên, xuất phát từ tính siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân đồng thời gieo rắc tệ nạn cho xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp. Khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự khai nhận ra các hành vi phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 869299024428417, số IMEL 2: 869299024428409, bên trong có sim số 0586.534.249 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ, số IMEI 1: 355020051717576, số IMEL 2: 355020051717584, bên trong có sim số 0393.119.415 (đã qua sử dụng).

Đây là số tiền và phương tiện của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 116/M1 có chữ ký của Giám định viên và Trợ lý giám định (ký hiệu M1). Sau giám định bên trong còn lại 0,0481 (không phẩy không bốn tám một) gam chất ma túy, là loại Methamphetamine;

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 116/M2 có chữ ký của Giám định viên và Trợ lý giám định (ký hiệu M1). Sau giám định bên trong còn lại 0,2907 (không phẩy hai chín không bảy) gam chất ma túy, là loại Methamphetamine;

Đây là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

Trong quá trình điều tra, thể hiện xe mô tô biển số 83P3- 54993, số máy 0348254, số khung 348209 của anh Phạm Hoàng T1 cho bị cáo Võ Văn T mượn, anh Phạm Hoàng T1 không biết bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phạm Hoàng T1 xong nên không đặt ra xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-01-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 869299024428417, số IMEL 2: 869299024428409, bên trong có sim số 0586.534.249 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đỏ, số IMEI 1: 355020051717576, số IMEL 2: 355020051717584, bên trong có sim số 0393.119.415 (đã qua sử dụng).

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 116/M1 có chữ ký của Giám định viên và Trợ lý giám định (ký hiệu M1). Sau giám định bên trong còn lại 0,0481 (không phẩy không bốn tám một) gam chất ma túy, là loại Methamphetamine;

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 116/M2 có chữ ký của Giám định viên và Trợ lý giám định (ký hiệu M1). Sau giám định bên trong còn lại 0,2907 (không phẩy hai chín không bảy) gam chất ma túy, là loại Methamphetamine.

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 83P3-54993, số máy 0348254, số khung 348209 cho anh Phạm Hoàng T1.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt